

Tuần
Tiết 17-18-19

Ngày soạn:
Ngày dạy:

BÀI 8: PHONG TRÀO TÂY SƠN

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Kiến thức

- + Trình bày được nét chính về nguyên nhân bùng nổ khởi nghĩa Tây Sơn.
- + Mô tả được một số thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn: lật đổ chính quyền chúa Nguyễn, chúa Trịnh – vua Lê; đánh bại quân Xiêm xâm lược 1785 và đại phá quân Thanh xâm lược 1789...
- + Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn.
- + Đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung trong phong trào Tây Sơn.

2. Năng lực

*** Năng lực chung:** Năng lực tự học, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề.

*** Năng lực chuyên biệt:**

- *Năng lực tìm hiểu lịch sử:*

- + Khai thác và sử dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học.
- + Trình bày được nét chính về nguyên nhân bùng nổ khởi nghĩa Tây Sơn.
- + Quan sát sơ đồ, lược đồ để mô tả được một số thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn.
- + Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn.

- *Nhận thức và tư duy lịch sử:*

- + Đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung trong phong trào Tây Sơn.
- + Đánh giá những đóng góp của phong trào Tây Sơn đối lịch sử dân tộc
- + Tìm kiếm các tư liệu để thực hiện các hoạt động thực hành, vận dụng.

3. Phẩm chất

- + *Chăm chỉ:* HS sưu tầm tranh ảnh, tài liệu liên quan phục vụ bài học.
- + *Trách nhiệm:* HS có trách nhiệm trong quá trình học tập như đóng góp ý kiến khi cùng làm việc nhóm.
- + *Yêu nước:* Biết ơn người có công với đất nước, có ý thức bảo vệ các di tích lịch sử.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- Giáo án theo định hướng phát triển năng lực. Phiếu học tập dành cho học sinh
- Lược đồ, sơ đồ (slide trình chiếu)

2. Học sinh

- Đọc trước Sgk, sưu tầm các tư liệu lịch sử liên quan. Dụng cụ học tập theo yêu cầu của giáo viên

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. Hoạt động khởi động

a. Mục tiêu: Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được đó là tìm hiểu về phong trào Tây Sơn. Sau đó đưa học sinh vào tìm hiểu

nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b. Nội dung: GV cho học sinh quan sát Hình 8.1 Bảo tàng Quang Trung và đoạn thông tin SGK-34

c. Sản phẩm: Một số hiểu biết của HS về thắng lợi phong trào Tây Sơn và vai trò Quang Trung.

d. Tổ chức thực hiện:

Em biết gì về phong trào Tây Sơn, Hoàng đế Quang Trung đã có những đóng góp gì đối với lịch sử dân tộc? Việc xây dựng Bảo tàng Quang Trung phản ánh điều gì?

Từ câu trả lời của HS, GV vào bài mới: Phong trào Tây Sơn có nhiều đóng góp với lịch sử dân tộc: lật đổ các chính quyền phong kiến Nguyễn - Trịnh, xoá bỏ tình trạng chia cắt đất nước, đặt cơ sở cho việc khôi phục nền thống nhất quốc gia. Đồng thời, phong trào này còn đánh tan các cuộc xâm lược của quân Xiêm, quân Thanh, bảo vệ vững chắc nền độc lập và chủ quyền lãnh thổ của Tổ quốc. Để ghi để ghi nhận và tri ân những đóng góp của phong trào nông dân Tây Sơn đối với lịch sử dân tộc, nhân dân ta đã xây dựng Bảo tàng Quang Trung, để tuyên truyền và giáo dục thế hệ sau hãy tiếp nối lòng yêu nước và ý thức bảo vệ độc lập, chủ quyền của quốc gia, dân tộc. Vậy nguyên nhân nào dẫn đến bùng nổ phong trào Tây Sơn? Phong trào Tây Sơn giành được những thắng lợi nào? Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn như thế nào? Bài học hôm nay sẽ giúp các em trả lời những câu hỏi trên.

B. Hoạt động hình thành kiến thức

a. Mục tiêu: Tìm hiểu phong trào Tây Sơn

b. Nội dung: Nguyên nhân bùng nổ, những thắng lợi tiêu biểu, nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử phong trào Tây Sơn.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện

1. Khởi nghĩa Tây Sơn bùng nổ

Hoạt động của thầy và trò	Sản phẩm dự kiến
<p>Hoạt động 1: Khởi nghĩa Tây Sơn bùng nổ</p> <p>* Mục tiêu: Trình bày được nét chính về nguyên nhân bùng nổ khởi nghĩa Tây Sơn.</p> <p>* Tổ chức thực hiện:</p> <p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>HS đọc phần 1 và trả lời các câu hỏi</p> <ol style="list-style-type: none"> Nêu nguyên nhân dẫn đến khởi nghĩa Tây Sơn? Xác định trên lược đồ nơi bùng nổ, địa bàn hoạt động của nghĩa quân Tây Sơn trong những năm đầu khởi nghĩa? Giải thích vì sao nhân dân hăng hái tham gia khởi nghĩa Tây Sơn ngay từ đầu? <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau (nhóm cặp/bàn)</p>	<p>1. Khởi nghĩa Tây Sơn bùng nổ</p> <p>- Từ giữa thế kỉ XVIII, chính quyền phong kiến Đàng Trong ngày càng suy yếu. Bộ máy quan lại các cấp rất công kênh và tham nhũng.</p> <p>- Các chính sách của chính quyền chúa Nguyễn như tô thuế, lao dịch nặng nề, lại thêm thiên tai và sự suy</p>

<p>khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.</p> <p>1. Nguyên nhân dẫn đến khởi nghĩa Tây Sơn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ giữa thế kỉ XVIII, chính quyền phong kiến Đàng Trong ngày càng suy yếu. Bộ máy quan lại các cấp rất công kênh và tham nhũng. Ở triều đình Trương Phúc Loan, nắm mọi quyền hành tự xưng là quốc phó khét tiếng tham nhũng - Các chính sách của chính quyền chúa Nguyễn như tô thuế, lao dịch nặng nề, lại thêm thiên tai và sự suy thoái của nền kinh tế làm cho đời sống nhân dân khốn cùng. - Mâu thuẫn gay gắt giữa nhân dân với chính quyền chúa Nguyễn làm bùng nổ cuộc khởi nghĩa Tây Sơn. <p>2. Xác định trên lược đồ nơi bùng nổ, địa bàn hoạt động của nghĩa quân Tây sơn trong những năm đầu khởi nghĩa?</p> <p>GV hướng dẫn HS quan sát Hình 8.2. Lược đồ căn cứ Tây Sơn</p> <ul style="list-style-type: none"> + HS đọc chú giải trên lược đồ + HS lên bảng xác định trên lược đồ + HS chỉ ra các vị trí là căn cứ của nghĩa quân Tây Sơn trên lược đồ: Tây Sơn Thượng Đạo (An Khê, Gia Lai); Tây Sơn Hạ Đạo (Tây Sơn, Bình Định) + GV nhận xét, tổng kết (có thể đặt câu hỏi mở rộng thêm: Việc mở rộng địa bàn từ Tây Sơn thượng đạo xuống Tây Sơn hạ đạo cho em biết thêm điều gì về sự lớn mạnh của cuộc khởi nghĩa. + GV mở rộng liên hệ: Căn cứ Kiên Mỹ (huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định) chính là quê hương của ba anh em Tây Sơn. Bảo tàng Quang Trung hiện nay được xây dựng trên chính nền nhà cũ của gia tộc Nguyễn Huệ, còn điện thờ Tây Sơn trước đây là đình Kiên Mỹ, được nhân dân xây dựng vào đầu thế kỉ XIX để bí mật thờ ba anh em Tây Sơn. Trong kháng chiến chống Pháp, điện bị đốt cháy, đến năm 1958, nhân dân xây dựng lại điện trên nền đất cũ. <p>3. Giải thích vì sao nhân dân hăng hái tham gia khởi nghĩa Tây Sơn ngay từ đầu?</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thứ nhất, xã hội chúng ta lúc bấy giờ đang vô cùng mục nát, đời sống nhân dân ngày càng nghèo khổ, cơ cực. Chính điều đó đã làm cho lòng căm thù và oán hận đối với chính quyền họ Nguyễn 	<p>thoái của nền kinh tế làm cho đời sống nhân dân khốn cùng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mâu thuẫn gay gắt giữa nhân dân với chính quyền chúa Nguyễn làm bùng nổ cuộc khởi nghĩa Tây Sơn. - Năm 1771, ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ dựng cờ khởi nghĩa. - Căn cứ ở Tây Sơn thượng đạo rồi mở rộng xuống Tây Sơn hạ đạo, lập căn cứ ở Kiên Mỹ (Tây Sơn, Bình Định). Với khẩu hiệu “lấy của người giàu chia cho người nghèo”, bãi bỏ nhiều thứ thuế, cuộc khởi nghĩa thu hút được đông đảo nhân dân tham gia.
--	---

<p>ngày càng nâng cao, họ sẵn sàng đứng lên bất cứ lúc nào để đánh đổ chính quyền.</p> <p>+ Thứ hai, nghĩa quân Tây Sơn đã đề ra khẩu hiệu hợp với lòng dân “lấy của người giàu chia cho người nghèo”, xóa nợ cho nông dân và bãi bỏ nhiều thứ thuế.</p> <p>Mục đích là để lật đổ chính quyền họ Nguyễn ở Đàng Trong => phục hồi đất nước hưng thịnh, phát triển, nhân dân không bị áp bức, bóc lột mà thay vào đó là cuộc sống tốt đẹp hơn</p> <p>Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS lần lượt trả lời các câu hỏi - HS có thể trao đổi theo cặp đôi sau đó đại diện các cặp trình bày ý kiến trước lớp. <p>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.</p> <p>GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.</p>	
--	--

2. Những thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn

Hoạt động của thầy và trò	Sản phẩm dự kiến
<p>Hoạt động 2: Những thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn</p> <p>*Mục tiêu: Mô tả được một số thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn: lật đổ chính quyền chúa Nguyễn, chúa Trịnh – vua Lê; đánh bại quân Xiêm xâm lược 1785 và đại phá quân Thanh xâm lược 1789...</p> <p>a. Lật đổ chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong</p> <p>*Tổ chức thực hiện:</p> <p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>GV hướng dẫn HS quan sát sơ đồ Hình 8.3, đọc thông tin và thực hiện yêu cầu:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hãy mô tả thắng lợi đầu tiên của nghĩa quân Tây Sơn. 2. Hoàn thành Phiếu học tập theo mẫu dưới đây, nêu các thông tin về thắng lợi đầu tiên của nghĩa quân Tây Sơn. 	<p>2. Những thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn</p> <p>a. Lật đổ chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm 1774, nghĩa quân đã làm chủ được một vùng rộng lớn từ Quảng Nam đến Bình Thuận - Bốn lần đánh vào Gia Định và năm 1777 đã bắt giết được chúa Nguyễn.

PHIẾU HỌC TẬP

A	Nối	B
1. Người lãnh đạo		a. sáng tạo b. tạm hòa với quân Trịnh để dồn sức đánh quân Nguyễn.
2. Mốc thời gian		c. năm 1777 d. năm 1783
3. Cách đánh		e. Nguyễn Nhạc g. bắt giết được chúa Nguyễn
4. Kết quả		h. Nguyễn Huệ

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.
- Năm 1774, nghĩa quân đã làm chủ được một vùng rộng lớn từ Quảng Nam đến Bình Thuận. Tuy nhiên nghĩa quân phải đối mặt với tình thế bất lợi phía Bắc có quân Trịnh, phía nam có quân chúa Nguyễn. Nguyễn Nhạc đã tạm hòa với quân Trịnh để dồn sức đánh quân Nguyễn.
- Bốn lần đánh vào Gia Định và năm 1777 đã bắt giết được chúa Nguyễn.
- HS hoàn thành phiếu học tập: 1-e, 2-c, 2-b, 4-g

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

Một số nội dung GV nhấn mạnh trong bài: HS mô tả được thắng lợi tiêu biểu đầu tiên, nghĩa quân Tây Sơn do Nguyễn Nhạc chỉ huy, có cách đánh sáng tạo: Tạm hòa với quân Trịnh để dồn sức đánh quân Nguyễn, bốn lần đánh vào Gia Định và lần tiến quân năm 1777 đã bắt giết được chúa Nguyễn, lật đổ chính quyền chúa Nguyễn.

b. Đánh tan quân Xiêm xâm lược

- Thời gian: Ngày 19/1/1785
- Địa điểm: Trận địa quyết chiến ở Rạch Gầm – Xoài Mút (nay thuộc huyện Châu Thành,

b. Đánh tan quân Xiêm xâm lược

*Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

Đọc thông tin ở mục 2b kết hợp quan sát Hình 8.4 Lược đồ trận Rạch Gầm-Xoài Mút, thực hiện yêu cầu sau :

1. Quan sát lược đồ hình 8.4 và cho biết vì sao Nguyễn Huệ chọn khúc sông từ Rạch Gầm đến Xoài Mút làm trận địa quyết chiến ?
2. Mô tả những nét chính (thời gian, người lãnh đạo, địa điểm, cách đánh, kết quả) về trận Rạch Gầm-Xoài Mút trên lược đồ. Thắng lợi này có ý nghĩa quan trọng như thế nào ?

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

1. Nguyễn Huệ chọn khúc sông Tiền đoạn từ Rạch Gầm đến Xoài Mút làm trận địa quyết chiến với quân Xiêm, vì: nơi đây có địa thế hiểm trở, phù hợp cho việc bố trí trận địa mai phục thủy - bộ. Cụ thể là:
 - + Đoạn sông từ Rạch Gầm đến sông Xoài Mút dài chừng 6 km. Lòng sông ở đây lại mở rộng hơn 1 km, có chỗ đến trên dưới 2 km. Với đoạn sông dài và rộng lớn như vậy, quân Tây Sơn có thể dồn hàng trăm thuyền chiến của địch lại mà tiêu diệt
 - + Hai bên bờ sông ở quãng này cây cỏ còn rậm rạp. Hai loại cỏ mọc nhiều ở vùng này là cỏ lác và cỏ tranh. Ven sông gần mặt nước là một dải rừng cây bần khá um tùm. Những bãi cỏ lác, cỏ tranh và rừng bần ven sông là những chỗ giấu quân và mai phục thuận lợi của bộ binh Tây Sơn.
 - + Rạch Gầm và Xoài Mút là hai con sông nhỏ, nhưng giữ vị trí quan trọng trong thế trận của Nguyễn Huệ. Thủy binh Tây Sơn bố trí ở hai rạch sông này sẽ là hai mũi tiến công lợi hại chặn đầu và khóa đuôi toàn bộ đội hình quân địch một khi chúng đã lọt vào trận địa mai phục.
 - + Khoảng giữa sông có cù lao Thới Sơn, Thới Thạch, cồn Bà Kiêu... Bộ binh của quân Tây Sơn bố trí trên những cù lao đó có thể dùng đại bác bắn vào sườn đội hình quân địch và

tỉnh Tiền Giang)

- Cách đánh: Bố trí mai phục, nhử quân Xiêm vào trận địa, quân thủy-bộ cùng tiến quân tiêu diệt quân Xiêm
- Kết quả thắng lợi nhanh chóng.
- Ý nghĩa: Là một trong những trận thủy chiến lớn nhất trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta, đập tan âm mưu xâm lược của quân Xiêm, bảo vệ nền độc lập dân tộc.

sẵn sàng tiêu diệt những tên địch liều lĩnh đồ bộ lên đê tìm đường tháo chạy

2. Mô tả nét chính về trận Rạch Gầm - Xoài Mút:

- + Thời gian: ngày 19/1/1785
- + Người lãnh đạo: Nguyễn Huệ
- + Địa điểm: khúc sông Tiền, đoạn từ Rạch Gầm đến Xoài Mút (nay thuộc tỉnh Tiền Giang).
- + Cách đánh: nghi binh, dụ quân Xiêm vào trận địa mai phục, rồi bất ngờ chặn đánh, kết hợp dùng thuyền, bè lửa đốt cháy chiến thuyền giặc.
- + Kết quả: thắng lợi, tiêu diệt khoảng 4 vạn quân Xiêm, buộc chúng phải rút về nước.

- Ý nghĩa:

- + Thể hiện lòng yêu nước, đoàn kết đấu tranh chống ngoại xâm.
- + Bảo vệ được độc lập, chủ quyền của dân tộc.
- + Trận Rạch Gầm - Xoài Mút là một trong những trận thủy chiến lớn trong lịch sử chống ngoại xâm của nhân dân ta.
- + Cho thấy tài năng thao lược của bộ chỉ huy quân Tây Sơn (tiêu biểu là: Nguyễn Huệ).

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi
- HS có thể trao đổi theo cặp đôi sau đó đại diện các cặp trình bày ý kiến trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

GV khái quát kiến thức thông qua vi deo

c. Lật đổ chính quyền chúa Trịnh. Triều Lê sụp đổ

*Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

HS đọc thông tin mục 2c SGK-37 và trả lời các câu hỏi:

1. Hãy cho biết các cuộc tiến quân của Nguyễn

c. Lật đổ chính quyền chúa Trịnh. Triều Lê sụp đổ

+ Với danh nghĩa “phù Lê diệt Trịnh), quân Tây Sơn tiến ra Bắc, tấn công vào thành Thăng Long, tiêu diệt chính quyền chúa Trịnh (1786)

+ Sau khi giao lại chính quyền

Huệ ra Bắc trong những năm 1786-1788 đạt được kết quả như thế nào?

2. Vì sao nhân dân ủng hộ Tây Sơn tiêu diệt chính quyền chúa Trịnh?

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

1. Các cuộc tiến quân của Nguyễn Huệ ra Bắc trong những năm 1786-1788 đạt được kết quả

+ Tháng 6-1786, quân Tây Sơn nhanh chóng tiêu diệt quân Trịnh ở thành Phú Xuân. Thừa thắng, Nguyễn Huệ đưa quân ra Nam sông Gianh, giải phóng toàn bộ đất Đàng Trong.

+ Ngày 21-7-1786, Nguyễn Huệ đánh vào Thăng Long, chúa Trịnh bị dân bắt và nộp cho quân Tây Sơn. Chính quyền chúa Trịnh tồn tại hơn 200 đến đây sụp đổ.

+ Giữa năm 1788 Nguyễn Huệ tiến quân ra Thăng Long và xây dựng chính quyền ở Bắc Hà.

2. Nhân dân ủng hộ Tây Sơn tiêu diệt chính quyền chúa Trịnh vì

Sau khi giải phóng được đất Đàng Trong, Nguyễn Huệ quyết định tiến thẳng ra Đàng Ngoài. Với danh nghĩa “phù Lê diệt Trịnh” được nhân dân hưởng ứng, vì chính quyền chúa Trịnh thối nát bị nhân dân căm ghét, đàn áp bóc lột nhân dân, không chăm lo đời sống nhân dân, với khẩu hiệu “phù Lê diệt Trịnh” phù hợp lòng dân, gây dựng lại triều đại nhà Lê.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi

- HS có thể trao đổi theo cặp đôi sau đó đại diện các cặp trình bày ý kiến trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

Từ năm 1786-1788, các cuộc tiến quân của

cho vua Lê, Nguyễn Huệ rút về Nam nhưng tình hình Bắc Hà rối loạn. Giữa năm 1788, Nguyễn Huệ tiến quân ra Bắc dẹp loạn, trước đó vua Lê Chiêu Thống đã bỏ trốn, chạy sang đất Quảng Tây. Đến đây chính quyền Lê-Trịnh hoàn toàn sụp đổ.

d. Đại phá quân Thanh xâm lược

- Vua Lê Chiêu Thống “thề cùng lực kiệt” cầu cứu nhà Thanh, nhân cơ hội này, Tôn Sĩ Nghị chỉ huy 29 vạn quân Thanh xâm lược nước ta.

- Quân Tây Sơn thực hiện kế sách “vườn không nhà trống” rút khỏi Thăng Long, xây dựng tuyến phòng thủ Tam Điệp-Biện Sơn.

- Tháng 12-1788, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế, lấy niên hiệu

Nguyễn Huệ ra Bắc đã đạt được kết quả quan trọng là lật đổ được chính quyền chúa Trịnh và triều Lê sụp đổ.

d. Đại phá quân Thanh xâm lược

*Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

HS đọc thông tin mục 2d kết hợp khai thác hình 8.5 và hình 8.6, hoạt động cá nhân trả lời câu hỏi: Hãy mô tả trận đại phá quân Thanh xâm lược của quân Tây Sơn?

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

Trận đại phá quân Thanh xâm lược năm 1789 của quân Tây Sơn:

+ Tháng 12/1788, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế, lấy niên hiệu là Quang Trung, chỉ huy 5 đạo quân Tây Sơn, tiến về Thăng Long.

+ Ngày 25/1/1789 (đêm 30 Tết, âm lịch), quân Tây Sơn vượt sông Gian Khẩu (sông Đáy) bất ngờ tấn công và tiêu diệt gọn quân Thanh ở đồn tiền tiêu.

+ Ngày 28/1/1789 (mùng 3 Tết), quân Tây Sơn bao vây và triệt hạ đồn Hà Hồi (Thường Tín, Hà Nội). Quân Thanh bị đánh bất ngờ, hoảng sợ, hạ khí giới đầu hàng.

+ 30/1/1789 (rạng sáng mùng 5 Tết), quân Tây Sơn giành thắng lợi quyết định ở đồn Ngọc Hồi và Đống Đa (Hà Nội). Tướng giặc là Sâm Nghi Đống khiếp sợ, thắt cổ tự tử. Tôn Sĩ Nghị nghe tin đại bại cũng vội vã bỏ trốn. Đến trưa, vua Quang Trung cùng đoàn quân chiến thắng tiến vào Thăng Long.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

GV Kể sách “vườn không nhà trống”, rút lui khỏi Thăng Long của quân Tây Sơn, xây dựng

là Quang Trung, chỉ huy 5 đạo quân Tây Sơn tiến quân ra Thăng Long.

- Chỉ trong vòng 5 ngày (từ đêm 30 đến ngày mùng 5 Tết Kỷ Dậu), qua các trận đánh lớn như: Hà Hồi, Ngọc Hồi, Đống Đa, quân Tây Sơn đã quét sạch quân xâm lược, giải phóng đất nước.

<p>phòng tuyến thủy-bộ vững chắc, sau đó Quang Trung lên ngôi vua và tiến quân thần tốc ra Thăng Long trong dịp tết Kỷ Dậu. Qua bốn trận đánh lớn vào đồn Tiên Tiều, Hà Hồi, Ngọc Hồi, Đống Đa trong 5 ngày đêm, quân Tây Sơn đã quét sạch quân Thanh ra khỏi đất nước, hoàn thành sứ mệnh bảo vệ nền độc lập của đất nước.</p> <p>GV mở rộng: Về trận đánh tiêu biểu ở đồn Ngọc Hồi-một đồn lũy kiên cố, giữ vị trí then chốt trong hệ thống phòng thủ của quân Thanh ở phía Nam Thăng Long: Vua Quang Trung trực tiếp chỉ huy trận đánh này. Mở đầu trận đánh, quân Tây Sơn cho một trăm voi chiến xông vào tiến công. Đội kỵ binh thiện chiến của quân Thanh ra nghênh chiến nhưng bị thua ngay lập tức. Quân Thanh cố thủ, từ trên chiến lũy bắn xối xả đại bác và cung tên để cản đường tiến quân của quân Tây Sơn. Vua Quang Trung cho đội quân cầm tử dùng lá chắn bằng gỗ quấn rơm ướt xông thẳng vào chiến lũy, giáp chiến với quân Thanh, đồn Ngọc Hồi nhanh chóng bị san bằng. Quân Thanh chết và bị thương quá nửa.</p>	
---	--

3. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn

Hoạt động của thầy và trò	Sản phẩm dự kiến
<p>Hoạt động 3: Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn</p> <p>*Mục tiêu: Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn. Đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung trong phong trào Tây Sơn.</p> <p>* Tổ chức thực hiện:</p> <p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập HS đọc phần 3 và trả lời các câu hỏi</p> <ol style="list-style-type: none"> Hãy cho biết nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn. Đánh giá vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung trong phong trào Tây Sơn và lịch sử dân tộc. <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau (nhóm cặp/bàn)</p>	<p>3. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn</p> <p>- Nguyên nhân thắng lợi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tinh thần yêu nước, sự đồng lòng và ý chí chiến đấu dũng cảm của nhân dân ta. + Sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Quang Trung-Nguyễn Huệ và bộ chỉ huy nghĩa quân. <p>- Ý nghĩa lịch sử</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lật đổ các chính quyền phong kiến Nguyễn, Trịnh, Lê xóa bỏ tình trạng chia cắt Đàng Trong-Đàng Ngoài. + Đặt cơ sở cho việc khôi

khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

1. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn.

- Nguyên nhân thắng lợi:

+ Tinh thần yêu nước, sự đồng lòng và ý chí chiến đấu dũng cảm của quân dân ta.

+ Tài năng thao lược, sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Quang Trung - Nguyễn Huệ và bộ chỉ huy nghĩa quân.

- **Ý nghĩa lịch sử:** Phong trào Tây Sơn đã có nhiều đóng góp lớn đối với lịch sử dân tộc:

+ Lật đổ các chính quyền phong kiến Nguyễn - Trịnh, xoá bỏ tình trạng chia cắt đất nước, đặt cơ sở cho việc khôi phục nền thống nhất quốc gia.

+ Đồng thời, phong trào này còn đánh tan các cuộc xâm lược của quân Xiêm, quân Thanh, bảo vệ vững chắc nền độc lập và chủ quyền lãnh thổ của Tổ quốc.

2. Đánh giá vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung trong phong trào Tây Sơn và lịch sử dân tộc.

+ Nguyễn Huệ là một trong những lãnh đạo chủ chốt của phong trào nông dân Tây Sơn, cùng với Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ và các tướng lĩnh tài ba khác đã lãnh đạo nhân dân đấu tranh, giành được nhiều thắng lợi quan trọng, lật đổ triều Nguyễn ở Đàng Trong, Vua Lê-Chúa Trịnh ở Đàng Ngoài đóng góp to lớn vào tiến trình lịch sử dân tộc.

+ Nguyễn Huệ là người có tài năng thao lược, ông có công hiến rất lớn trong việc đề ra kế sách và lãnh đạo, chỉ huy quân Tây Sơn giành thắng lợi trong các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Xiêm và Mãn Thanh.

+ Sau khi lên ngôi hoàng đế (năm 1788), vua Quang Trung đã bắt tay vào việc xây dựng và cải cách đất nước. Ông đã cho triển khai nhiều chính sách tiến bộ trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục... theo hướng: khắc phục hậu quả chiến tranh, phục hồi kinh tế, ổn định trật tự xã hội, đề cao và phát triển nền văn hóa dân tộc... Trong thời gian ngắn ngủi (4 năm) kể từ khi lên ngôi hoàng đế sáng lập vương triều cho đến khi từ trần, công cuộc canh tân dựng

phục nền thống nhất quốc gia.

+ Đánh tan các cuộc xâm lược quân Xiêm, quân Thanh, bảo vệ vững chắc nền độc lập và chủ quyền lãnh thổ của Tổ quốc.

nước cùng với những hoài bão lớn lao của vua Quang Trung tuy chưa được thực hiện đầy đủ và chưa phát huy hết tác dụng nhưng đã cho thấy tầm vóc, tài năng và ý chí của ông.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh. GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

GV ca ngợi công lao của Quang Trung, công chúa Ngọc Hân viết: “Mà nay áo vải cờ đào/Giúp dân dựng nước, xiết bao công trình” Hình ảnh áo vải cờ đào với ý nghĩa Quang Trung là người anh hùng nông dân, xuất thân từ nông dân, đứng lên phát cờ khởi nghĩa, được nhân dân ủng hộ. Ông đã cùng anh em của mình chiến đấu từ những ngày đầu, có chủ trương đúng đắn nên đã chấm dứt tình trạng phân chia Đàng Trong-Đàng Ngoài, đặt cơ sở khôi phục thống nhất quốc gia. Ở giai đoạn sau, ông là người lãnh đạo tài tình, sáng suốt và giành được thắng lợi trong hai cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc

C. Hoạt động luyện tập

a. Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về phong trào Tây Sơn

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm, tự luận trong SGK. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện

I. Trắc nghiệm (Trò chơi vòng quay may mắn)

Câu 1: Ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ dựng cờ khởi nghĩa ở đâu?

A. Tây Sơn thượng đạo

B. Tây Sơn hạ đạo

C. Quảng Nam.

D. Bình Thuận

Câu 2. Ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ dựng cờ khởi nghĩa lấy khẩu hiệu là?

A. Lấy của người giàu chia cho người nghèo

B. Tịch thu ruộng đất chia cho dân cày.

C. Sống trong lao động chiến trong chiến đấu.

D. Tịch thu ruộng đất địa chủ chống tô cao, lãi nặng.

Câu 3. Từ năm 1776-1783, quân Tây Sơn mấy lần đánh vào Gia Định?

A. Bốn lần B. Năm lần C. Sáu lần D. Bảy lần

Câu 4. Nguyễn Huệ chọn địa điểm nào để làm trận địa quyết chiến với quân Xiêm?

A. Sông Gián Khẩu (sông Đáy)

B. Khúc sông Tiền đoạn từ Rạch Gầm đến Xoài Mút

C. Sông Bạch Đằng

D. Sông Trường Giang

Câu 5. Nghĩa quân Tây Sơn dùng danh nghĩa gì khi tiến quân ra Bắc Hà đã nhận được sự ủng hộ của nhân dân

A. Phù Lê diệt Nguyễn

B. Phù Nguyễn diệt Trịnh

C. Phù Nguyễn diệt Lê

D. Phù Lê diệt Trịnh

Câu 6. Tháng 12 năm 1788, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế, lấy niên hiệu là

A. Đại Việt

B. Thận Thiên

C. Quang Trung

D. Đại Cồ Việt

II. Tự luận

Câu 1: Hãy lập bảng về những sự kiện chính của phong trào Tây Sơn từ năm 1771 đến năm 1789 theo các tiêu chí: thời gian, thắng lợi tiêu biểu.

Thời gian	Thắng lợi tiêu biểu
1771	Ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ dựng cờ khởi nghĩa ở vùng Tây Sơn thượng đạo (nay thuộc An Khê, Gia Lai).
1777	Quân Tây Sơn lật đổ chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong.
1785	Quân Tây Sơn giành thắng lợi quyết định trong trận Rạch Gầm - Xoài Mút, đánh tan gần 5 vạn quân Xiêm xâm lược.
1786	Nguyễn Huệ chỉ huy quân Tây Sơn tiến ra Đàng Ngoài, lật đổ chúa Trịnh, rồi giao lại chính quyền cho vua Lê.
1788	Nguyễn Huệ chỉ huy quân Tây Sơn tiến ra Bắc, lật đổ chính quyền nhà Lê.
1789	Quân Tây Sơn giành thắng lợi quyết định trong trận Ngọc Hồi - Đống Đa, đánh tan gần 29 vạn quân Mãn Thanh xâm lược.

Câu 2: Có ý kiến cho rằng: Quyết định tiêu diệt quân Thanh vào dịp Tết Kỷ Dậu 1789 thể hiện thiên tài quân sự của vua Quang Trung. Em đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

Đồng ý với ý kiến cho rằng: Quyết định tiêu diệt quân Thanh vào dịp Tết Kỷ Dậu (1789) thể hiện thiên tài quân sự của vua Quang Trung. Vì: quyết định này được vua Quang Trung đưa ra trên cơ sở sự nghiên cứu, phân tích kỹ lưỡng những điểm mạnh, ý đồ tiến công và những sai lầm của quân Thanh. Cụ thể là:

- **Điểm mạnh:** quân Thanh có ưu thế về lực lượng với 29 vạn quân (nhiều hơn so với lực lượng của quân Tây Sơn).

- **Ý đồ:** sau khi chiếm được Thăng Long, Tôn Sĩ Nghị cho quân sĩ tạm nghỉ ngơi để ăn Tết Nguyên đán, dự định sau Tết, ngày mùng 6 tháng giêng sẽ tiếp tục tiến công.

- Sai lầm:

+ Chiếm được kinh thành Thăng Long một cách tương đối dễ dàng (do trước đó, quân Tây Sơn đã chủ động rút lui để tránh thế giặc mạnh và củng cố lực lượng), nên quân Thanh nảy sinh tâm lí chủ quan, khinh địch, đánh giá quá thấp lực lượng của đối phương.

+ Mặt khác, khi đang ở thế tiến công và giành được những thắng lợi bước đầu, việc bộ chỉ huy quân Thanh bất ngờ chuyển sang hình thái phòng ngự tạm thời (thể hiện thông qua việc: cho quân sĩ dừng lại hơn 1 tháng tại Thăng Long để nghỉ ngơi và ăn Tết), đã khiến cho quân Thanh tự để mất đi thế chủ động ban đầu và không phát huy được tác dụng của ưu thế binh lực.

=> Phát hiện và chớp được thời cơ chiến lược có một không hai đó, vua Quang Trung đã quyết định bất ngờ mở cuộc tập kích chiến lược chớp nhoáng, tung toàn bộ lực lượng ra đánh tan quân địch vào khoảng thời gian từ đêm 30 đến sáng mùng 5 tết Kỉ Dậu - đúng lúc quân Thanh chủ quan nhất.

D. Hoạt động vận dụng

a. Mục tiêu: Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng.

b. Nội dung:

1. Tìm hiểu thông tin từ sách, báo và internet, em hãy viết bài giới thiệu (khoảng 7-10 câu) về vị anh hùng dân tộc Quang Trung theo gợi ý sau:

- Vai trò

- Điều khiến em ấn tượng nhất về ông.

- Những con đường, ngôi trường, di tích lịch sử mang tên ông.

2. Nếu được tham gia học tập tại một trong các địa điểm sau: Bảo tàng Quang Trung (Bình Định), di tích Rạch Gầm-Xoài Mút (Tiền Giang), di tích Gò Đống Đa (Hà Nội), em chọn địa điểm nào? Vì sao em chọn địa điểm đó?

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện: GV giao về nhà cho HS làm vào vở BT

*** Hướng dẫn học bài**

- Học bài, trả lời câu hỏi ở phần vận dụng

- Soạn bài 9. Tình hình kinh tế, văn hóa, tôn giáo trong các thế kỉ XVI-XVIII

+ Tình hình kinh tế nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp Đại Việt trong các thế kỉ XVI-XVIII như thế nào?

+ Trình bày nét chính về sự chuyển biến văn hóa, tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI-XVIII? Nhận xét về sự chuyển biến đó? Em ấn tượng với thành tựu nào nhất? Vì sao